

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17-03-2023.

V/v: Ly hôn giữa chị Tr và anh C.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Xuân Ty.

2. Bà Tăng Thị Nhật Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Duy Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 417/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Mỹ Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 69 đường P, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số nhà 69 đường N, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 605 đường T, phường B’Lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

(Tại phiên tòa chị Tr có mặt, anh C vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Mỹ Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hồng C có đăng ký kết hôn vào ngày 07/5/2019 tại UBND phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân

tự nguyện tiến bộ không ai bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh C sống không có trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn sự tôn trọng lẫn nhau. Chị đã từng nộp đơn ly hôn anh C nhưng sau đó được hòa giải nên chị đã quay về để vợ chồng đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không có kết quả. Từ tháng 10/2021 chị đã về nhà mẹ ruột sinh sống từ đó cho đến nay, vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau. Nay tình cảm của chị và anh C không còn, hôn nhân không hạnh phúc, chị đề nghị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng C.

Về con chung: Chị và anh C không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Tr khai không có.

Nợ chung: Chị Tr khai không có.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hồng C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Mỹ Tr đăng ký kết hôn đúng như chị Tr trình bày. Vợ chồng có thời gian tìm hiểu 01 năm thì tiến tới kết hôn, hôn nhân tự nguyện tiến bộ không ai bị ép buộc. Quá trình sống chung hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về tính cách, lối sống, cách làm ăn kinh tế. Chị Tr thường có những suy nghĩ không cùng quan điểm với anh nên vợ chồng hay xảy ra xích mích, tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh và chị Tr đã sống mỗi người một nơi, mạnh ai nấy sống từ tháng 11/2021 cho đến nay không còn tình cảm gì với nhau nữa nhưng do anh theo đạo Thiên chúa giáo nên không được ký vào đơn ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt.

Về con chung: Anh và chị Tr không có con chung.

Về tài sản chung: Anh C khai không có.

Nợ chung: Anh C khai không có.

Tòa án đã tiến hành tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 20/02/2023 nhưng anh C xin vắng mặt.

Tại phiên tòa, chị Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh C. Chị và anh C không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự qui định.

Về giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Mỹ Tr đối với anh Nguyễn Hồng C; con chung, tài sản chung, nợ chung: các đương sự khai không có nên không xem xét; về án phí: chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Phạm Mỹ Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Hồng C có nơi cư trú tại địa chỉ số 69 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

[2]. Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Hồng C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Mỹ Tr và anh Nguyễn Hồng C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Tr và anh C xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về tính cách, không đồng quan điểm trong cách làm ăn kinh tế, vợ chồng thường xảy ra xích mích, cãi vã. Qua xác minh tại chính quyền địa phương, người thân cho thấy vợ chồng chị Tr và anh C có mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, quan điểm sống không phù hợp nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Cả chị Tr và anh C đều thừa nhận đã sống mỗi người một nơi từ tháng 11/2021 cho đến nay, không ai còn tình cảm hay quan tâm gì đến nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân của chị Tr và anh C đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr là có căn cứ.

[4]. Về con chung: Quá trình sống chung chị Tr và anh C khai không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản chung: Chị Tr và anh C khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về nợ chung: Chị Tr và anh C khai không có, trong quá trình giải quyết vụ án không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Mỹ Tr và anh Nguyễn Hồng C.

2. Về con chung: Chị Tr và anh C khai không có con chung.

3. Về tài sản chung: Chị Tr và anh C khai không có.

4. Về nợ chung: Chị Tr và anh C khai không có.

5. Về án phí: Chị Phạm Mỹ Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005327 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Chị Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án phúc thẩm giải quyết. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- + Các đương sự;
- + VKSND thành phố Bảo Lộc;
- + T.H.A thành phố Bảo Lộc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + UBND phường 2, thành phố Bảo Lộc;
- + Lưu hồ sơ vụ án;

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền